

Bản án số: 24/2019/HSST
Ngày: 22 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Hai

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Sơn Hùng
2. Bà Trương Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Châu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thị U, sinh năm 1969, tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Ấp B P, xã B T, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Nghề nghiệp: Mua bán.

Trình độ học vấn: Mù chữ.

Con ông Trần Văn Th (Chết) và bà Nguyễn Thị T (Chết).

Chồng Tăng Văn L, sinh năm 1967; có 03 đứa con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B Q, xã B T, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Bà Tăng Thị Mỹ L, sinh năm 1993 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B P, xã B T, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Thị U bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/3/2019, do cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm tài sản của người khác, bị cáo đến khu vực chợ Bình Thủy thuộc địa phận ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú quan sát thì thấy người phụ nữ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67D1 – 841.84 chạy vào, dừng xe bên đường, không khóa cở, không người trông giữ rồi đi vào khu vực chợ. Bị cáo nhanh chóng tiếp cận, lấy xe dắt đến tiệm ông Bùi Hữu Đ thuộc ấp B Q, xã B T nhờ kết nối công tắc điện xong, bị cáo điều khiển xe đến khu vực gò Tà Mâu, Vương quốc Campuchia nhờ người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) bán xe, lấy số tiền 13.800.000đ. Bị cáo cho người đàn ông 1.000.000đ, số còn lại tiêu xài và cho con gái Tăng Thị Mỹ L mượn 4.000.000đ.

Ngày 12/3/2019 bị cáo đến Công an xã Bình Thủy đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Sau đó thì thương lượng bồi thường xong cho người bị hại.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 14/KL-DGTS ngày 29/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản xác định:

Xe mô tô biển kiểm soát 67D1 – 841.84 màu sơn xanh, đen, bạc; số loại Wave; dung tích 109 cm³; nhãn hiệu Honda; số khung 3918KY000119; số máy JA39E0856107, trị giá 16.740.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm bốn chục ngàn đồng).

Qua xác minh và căn cứ các chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Thị U về tội “*Trộm cắp tài sản*” để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-CP ngày 10/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố bị cáo Trần Thị U về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lời khai của bị hại Nguyễn Thị Phương H trình bày phù hợp nội dung vụ án, đã được bồi thường giá trị xe mô tô là 18.000.000đ, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của Người làm chứng Tăng Thị Mỹ L: Khoảng 03 ngày sau khi chị H mất xe, có dư luận cho rằng mẹ chị lấy xe nên chị động viên và mẹ đã đầu thú và thương lượng bồi thường cho chị H. Trước đó chị mượn của mẹ số tiền 4.000.000đ để làm ăn. Sau này mới biết đó là số tiền mẹ bán xe của chị H mà có nên nhanh chóng trả lại cho mẹ xong.

Về thủ Tc điều tra, truy tố: Cơ quan tiến hành tố Tng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú luận tội giữ nguyên tội danh và khung hình phạt theo Cáo trạng truy tố; Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Thị U từ

09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và công bố lời khai những người tham gia tố Tng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh Tng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố Tng:

Về hành vi, quyết định tố Tng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ Tc quy định của Bộ luật Tố Tng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố Tng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị U thừa nhận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/3/2019, do cần tiền tiêu xài nên nảy sinh ý định trộm tài sản của người khác, bị cáo đến khu vực chợ Bình Thủy thuộc địa phận ấp Bình Hòa, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú quan sát thì thấy người phụ nữ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67D1 – 841.84 chạy vào, dựng xe bên đường, không khóa cở, không người trông giữ, bị cáo nhanh chóng tiếp cận, lấy xe dắt đến tiệm gần đó nhờ kết nối công tắc điện rồi điều khiển xe đến khu vực gò Tà Mâu, Vương quốc Campuchia nhờ bán số tiền 13.800.000đ. Ngày 12/3/2019 bị cáo đến Công an xã Bình Thủy đầu thú.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Thời gian, địa điểm, cũng như các tình tiết, diễn biến trước, trong và sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 16.740.000 đồng, trên định lượng tối thiểu 2.000.000đ, do đó, hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị U đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017, có khung hình phạt đến 03 năm tù. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang truy tố bị cáo theo tội danh trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, đó là một trong các quyền được pháp luật bảo vệ.

Bản thân bị cáo đã lập gia đình, có kinh nghiệm sống nhưng không chí thú làm ăn. Do thiếu rèn luyện, tu dưỡng về đạo đức nên khi túng quẫn thì lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại Nguyễn Thị Phương H để chiếm đoạt tài sản, mang bán lấy tiền tiêu

xài, cho thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý để răn đe.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; đầu thú và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, quy định tại điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần thiết áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, áp dụng mức hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Vụ án có liên quan đến một người đàn ông tại gò Tà Mâu, Vương quốc Campuchia, đã hưởng lợi từ việc bị cáo bán tài sản trộm cắp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có căn cứ để xử lý đối với người này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Vật chứng vụ án: Không.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong.

[7]. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Qua vụ án này, mọi người nên đề cao cảnh giác giữ gìn tài sản của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Thị U 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2019).

Giao bị cáo cho UBND xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết./.

(Đã giải thích chế độ án treo đối với bị cáo)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh AG;
- VKSND huyện CP;
- CC THADS huyện CP;
- CQCSĐT Công an huyện Châu Phú;
- Sở tư pháp tỉnh AG;
- Người tham gia tố Tng;
- Lưu: hồ sơ, VP.

Trương Văn Hai